

THÔNG TIN TÓM TẮT VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MAI TÁNG HẢI PHÒNG

(Giấy chứng nhận ĐKDN số 0201093942 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hải Phòng cấp lần đầu ngày 07/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 02/06/2015 được chuyển đổi loại hình từ Công ty TNHH một thành viên phục vụ mai táng)

- Số 199, đường Hai Bà Trưng - phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.
- Điện thoại: (031) 3.510 863 Fax: (031) 3.510 863

Phụ trách công bố thông tin:

- Họ tên: Ông Nguyễn Hồng Lê – Chủ tịch HĐQT
- Số điện thoại: (031) 3.510 863



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

TNHH MTV	Trách nhiệm hữu hạn một thành viên
QĐ	Quyết định
UBND	Ủy ban nhân dân
HĐXS KD	Hoạt động sản xuất kinh doanh
DTT	Doanh thu thuần
TSCĐ HH	Tài sản cố định hữu hình
TSCĐ VH	Tài sản cố định vô hình
CP	Cổ phần
BCTC	Báo cáo tài chính
HĐQT	Hội đồng quản trị
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
CMND	Chung minh nhân dân



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

DANH MỤC BẢNG BIỂU, SƠ ĐỒ

Bảng số 1: Danh sách cổ đông lớn tại 02/06/2015	13
Bảng số 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 25/07/2016.....	14
Bảng số 3: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty giai đoạn 2014 – 9 tháng đầu năm 2016	15
Bảng số 4: Cơ cấu Lợi nhuận gộp của Công ty giai đoạn 2014 - 9 tháng đầu năm 2016	16
Bảng số 5: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015 - 2016	16
Bảng số 6: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 30/11/2016.....	18
Bảng số 7: Kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 2015 - 2017	20
Bảng số 8: Các khoản còn phải nộp Ngân sách của Công ty	21
Bảng số 9: Số dư các quỹ của Công ty của Công ty.....	21
Bảng số 10: Các khoản phải thu của Công ty.....	21
Bảng số 11: Các khoản phải trả của Công ty.....	22
Bảng số 12: Chỉ tiêu tài chính của Công ty	Error! Bookmark not defined.
Bảng số 13: Tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2015	24
Bảng số 14: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang đến thời điểm 31/12/2015 của Công ty..	24
Bảng số 15: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016 – 2017	25
Sơ đồ số 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng.....	7

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

MỤC LỤC

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐẠI CHÚNG.....	5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	5
1.1. Thông tin cơ bản của Công ty	5
1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.....	5
1.3. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty.....	6
1.4. Quá trình tăng vốn của công ty.....	7
2. Cơ cấu tổ chức Công ty	7
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty.....	7
4. Danh sách cổ đông.....	13
4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần	13
4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ	14
4.3. Cơ cấu cổ đông	14
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đăng ký giao dịch	14
5.1. Danh sách Công ty mẹ của Công ty đăng ký giao dịch.....	14
5.2. Danh sách Công ty con của Công ty đăng ký giao dịch.....	14
5.3. Danh sách những Công ty mà Công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.....	15
5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch.....	15
6. Hoạt động kinh doanh	15
7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất	16
8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành	17
8.1. Vị thế của công ty trong ngành.....	17
8.2. Triển vọng phát triển của ngành	18
9. Chính sách đối với người lao động.....	18
9.1. Số lượng người lao động trong công ty	18
9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp.....	19
10. Chính sách cổ tức	20
11. Tình hình tài chính	20
11.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản.....	20
12. Tài sản	24
13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo	25

NG. PHU. JUM. JPHK. VTP
NG. PHU. JUM. JPHK. VTP

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng	26
15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	26
16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty	26
II. QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	26
1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị	26
2. Ban kiểm soát	32
3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý	35
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty.....	36
III. PHỤ LỤC.....	36

N
TÂN
JNG
HAI

N
TÂN
JNG
HAI

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

I. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Thông tin cơ bản của Công ty:

- Tên công ty bằng Tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MAI TÁNG HẢI PHÒNG
- Tên công ty bằng Tiếng Anh : HAIPHONG FUNERAL SERVICES JOINT STOCK COMPANY
- Tên viết tắt bằng tiếng Anh : HPFCO
- Trụ sở chính : Số 199, đường Hai Bà Trưng - phường Cát Dài, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.
- Vốn điều lệ đăng ký : 44.000.000.000 đồng
- Vốn điều lệ thực góp : 44.000.000.000 đồng
- Điện thoại : (031) 3.510 863
- Fax : (031) 3.510 863
- Đại diện theo pháp luật của công ty : Ông Nguyễn Hồng Lê – Chủ tịch HĐQT
- Giấy chứng nhận ĐK doanh nghiệp : 0201093942 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp lần đầu ngày 07/07/2010 và đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 02/06/2015
- Ngày trở thành công ty đại chúng : Ngày 01/12/2015 Công ty được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận trở thành công ty đại chúng theo công văn số 7507/UBCK-QLPH
- Ngành nghề kinh doanh chính:
 - Hoạt động dịch vụ phục vụ tang lễ;
 - Vận hành hành khách đường bộ khác (Chi tiết: Vận tải hành khách bằng ô tô, Vận tải phục vụ việc tang bằng ô tô);
 - Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Chi tiết: Hoạt động xây dựng các công trình tại nghĩa trang);
 - Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Dịch chuyển di chuyển các phần mộ);
 - Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Chi tiết: Bán buôn hàng gốm, sứ).

1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần phục vụ Mai táng Hải Phòng
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông;
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
- Mã chứng khoán: CPH
- Tổng số chứng khoán ĐKGD: 4.400.000 cổ phiếu;
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCĐKGD: 827.800 cổ phiếu, cụ thể:

Đối tượng	Số lượng cổ phiếu hạn chế	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
Cán bộ công nhân viên	827.800	Hạn chế chuyển nhượng theo số năm cam kết làm việc tại công ty cổ phần

- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20 tháng 7 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán và Thông tư 123 ngày 19/8/2015 của Bộ Tài chính về hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông ngày 25/07/2016, Công ty không có nhà đầu tư nước ngoài sở hữu cổ phần của Công ty.

1.3. Quá trình hình thành và phát triển của Công ty

- Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng được chuyển đổi từ Công ty Phục vụ mai táng - 100% vốn nhà nước hoạt động theo Quyết định số 1000/QĐ-UBND ngày 28/6/2010 của UBND thành phố Hải Phòng.
- Ngày 07/7/2010, Công ty Phục vụ Mai táng được Sở kế hoạch và đầu tư thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 0201093942 và đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 09/4/2012.
- Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 18/3/2013 của UBND thành phố Hải Phòng về việc tiến hành cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Phục vụ mai táng;
- Ngày 19/12/2014, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Quyết định số 2852/UBND-ĐMDN về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Phục vụ mai táng thành Công ty cổ phần;
- Ngày 26 tháng 01 năm 2015, cuộc đấu giá bán phần lần đầu ra bên ngoài của Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng Hải Phòng được tổ chức bởi Công ty cổ phần Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia tại trụ sở chính của Công ty với số lượng cổ phần bán đấu giá thành công là 440.000 cổ phần, tương đương 100% số cổ phần đưa ra đấu giá, giá đấu thành công bình quân là 11.001 đồng/cổ phần;

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Ngày 14 /04/2015, Công ty tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất Công ty cổ phần phục vụ mai táng Hải Phòng;
- Ngày 02/6/2015, Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hải Phòng cấp Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Công ty chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần với vốn điều lệ là: ...
- Ngày 01/12/2015, Công ty cổ phần Phục vụ Mai táng Hải Phòng được UBCKNN chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng theo công văn số 7507/UBCK-QLPH.
- Ngày 23 tháng 02 năm 2016 công ty được Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 13/2016/GCNCP-VSD với số lượng đăng ký là 4.400.000 cổ phiếu.
- Công ty là đơn vị duy nhất trên địa bàn thành phố Hải Phòng cung cấp dịch vụ tang lễ, hỏa táng.... Được sự quan tâm, đầu tư của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đến nay Công ty đã có hơn 200 lao động với 4 địa điểm kinh doanh (không bao gồm trụ sở chính) với doanh thu ổn định, đời sống cán bộ nhân viên ngày càng ổn định. Hàng năm công ty hoàn thành đầy đủ các nghĩa vụ thuế nộp cho Nhà nước, đồng thời tích cực tham gia các hoạt động từ thiện giúp đỡ các hộ gia đình khó khăn, thiên tai, bão lụt...

1.4. Quá trình tăng vốn của công ty

Từ thời điểm cổ phần hóa và được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đến nay, Công ty cổ phần phục vụ mai táng Hải Phòng hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 44.000.000.000 đồng và chưa tiến hành tăng vốn điều lệ.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Công ty được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Cơ cấu tổ chức của Công ty bao gồm: Khối văn phòng Công ty, Khối đơn vị cơ sở SXKD trực thuộc Công ty.

- **Khối văn phòng Công ty:** gồm 05 phòng ban: Phòng Kế toán – Thống kê; Phòng Xây dựng cơ bản; Phòng Kỹ thuật – Vật tư; Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Hợp đồng Nghiệp vụ tang.

- **Khối đơn vị cơ sở SXKD trực thuộc Công ty gồm:** Đơn vị Đội vận tải và sửa chữa cơ giới; Đơn vị Đài Tướng niệm các AHLS; Đơn vị Đài Hóa thân Hoàn Vũ; Đơn vị nghĩa trang Ninh Hải; Đơn vị nghĩa trang Phi Liệt.

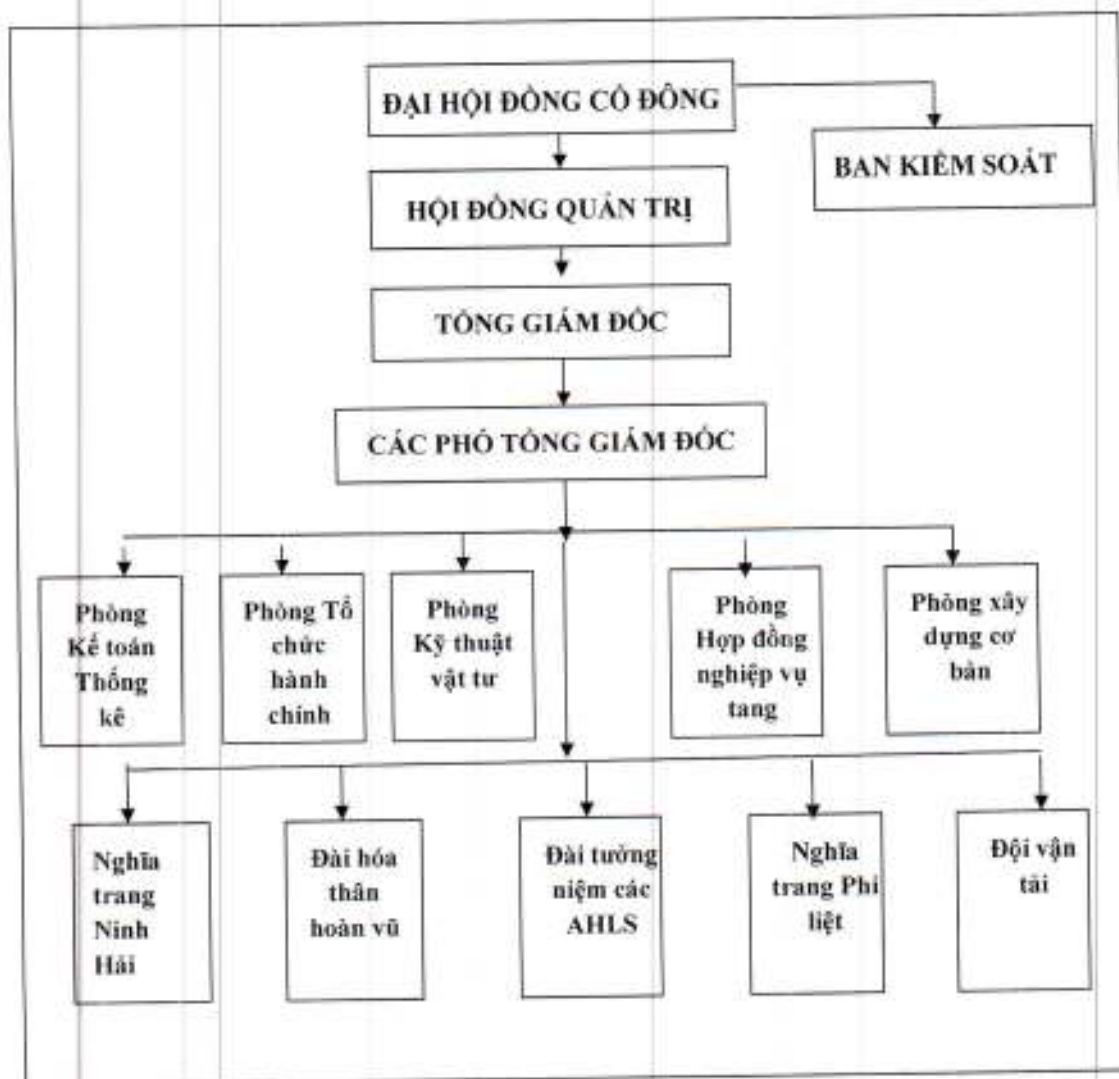
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

Sơ đồ số 1: Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng

0201
CỔ
CỔ
HUY
HÀ
CHÁ

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT



(Nguồn: Công ty cổ phần Phục vụ Mai táng Hải Phòng)

⚡ Chức năng, nhiệm vụ các phòng ban như sau:

- **Đại Hội đồng Cổ đông:** là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền bỏ phiếu hoặc người được cổ đông ủy quyền. Đại hội đồng cổ đông có quyền quyết định cơ cấu tổ chức, thời hạn hoạt động, giải thể công ty, quyết định các kế hoạch đầu tư dài hạn và chiến lược phát triển, cơ cấu vốn, bổ nhiệm HĐQT.
- **Hội đồng quản trị:** do ĐHĐCĐ bầu ra, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT giữ vai trò định hướng chiến lược, kế hoạch hoạt động hàng năm sau khi được ĐHĐCĐ thông qua, chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty thông qua Ban Điều hành.
- **Ban Kiểm soát:** do ĐHĐCĐ bầu ra, thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- **Tổng Giám đốc:** là người điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo mục tiêu, kế hoạch và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị, phù hợp với Điều lệ của Công ty; chịu trách nhiệm trước Hội đồng Quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.
- **Các Phó Tổng Giám đốc:** giúp Tổng Giám đốc điều hành Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được Tổng giám đốc phân công hoặc ủy quyền.
 - **Phòng Tổ chức Hành chính.**
 - Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các chức năng: Tổ chức lao động, tiền lương, hành chính, bảo vệ trật tự an ninh trong nội bộ Công ty, phân cấp quản lý cán bộ của Công ty
 - Xây dựng các phương án, các văn bản quản lý về tổ chức, tham mưu cho Lãnh đạo về trình độ, phong cách, tình hình nhân lực của Công ty, áp dụng các biện pháp nhằm quản lý hiệu quả nguồn nhân lực và tiền lương.
 - Xây dựng kế hoạch nhân lực, hướng dẫn thực hiện, tổng kết báo cáo quản trị nhân lực. Xây dựng và thực hiện các đề án, chương trình đào tạo nhân lực và cán bộ, phân cấp và quản lý cán bộ.
 - Xây dựng và tổ chức thực hiện quy định về chuyên môn nghiệp vụ, các phương án về chế độ, chính sách, sắp xếp lao động, định mức lao động, năng suất lao động, đơn giá tiền lương, chính sách tiền lương, tiền thưởng, chế độ làm việc, nghỉ ngơi, chế độ bảo hiểm, bảo hộ lao động, chế độ hưu trí, thôi việc, đảm bảo an toàn về mặt xã hội và luật pháp cho người lao động.
 - Chịu trách nhiệm quản lý tài sản, công cụ, phương tiện và điều vận phương tiện thuộc lĩnh vực hành chính, quản lý con dấu, công văn, giấy tờ của Công ty theo quy trình, quy phạm quản lý hành chính nhà nước.
 - Chịu trách nhiệm quản lý công tác an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ, phòng chống lụt bão.
 - Xây dựng kế hoạch huấn luyện và quản lý lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng bảo vệ trong toàn Công ty; Kiểm tra công tác quản lý, bảo vệ tài sản của các đơn vị trong toàn Công ty theo chức năng nhiệm vụ được phân giao.
 - Thay mặt Công ty chấp hành các quy định với các cấp chính quyền địa phương quản lý trên địa bàn.
 - **Phòng Xây dựng cơ bản**
 - Thi công, kiểm soát quá trình thi công, nghiệm thu công trình, công trình sửa chữa, xây dựng cơ bản; Thiết kế, thẩm định thiết kế các công trình; nghiệm thu, bàn giao đơn vị sử dụng, quản lý tiếp nhận giá trị, đặc tính các hạng mục công trình.

1942
TY
AN
VI TANG
ONG
HAI PV

BỘ TƯ LỆNH
QUẢN LÝ

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Thực hiện hướng dẫn quy cách sử dụng, quản lý, bảo trì, bảo dưỡng các công trình, hạng mục phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của nhà nước.
- Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các định mức kinh tế kỹ thuật, các chế độ, chính sách của nhà nước trong lĩnh vực quản lý đầu tư và xây dựng cơ bản đối với các đơn vị trong toàn công ty. Có trách nhiệm thẩm định dự toán, quyết toán các công trình xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn, thi công xây lắp, các dự án xây mới, quy hoạch nghĩa trang của Công ty theo đúng quy định của nhà nước.
- **Phòng Kế toán thống kê**
- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty xây dựng các chỉ tiêu, kế hoạch tổng hợp về sản xuất kinh doanh, quản lý kinh tế và xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng các nguồn vốn có hiệu quả
- Lập và theo dõi việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch xây lắp, kế hoạch xây dựng cơ bản, sửa chữa lớn tài sản cố định, kế hoạch vật tư chủ yếu, sử dụng các nguồn vốn và kế hoạch đầu tư các dự án phát triển mọi hoạt động kinh tế trong toàn Công ty theo kế hoạch hàng năm và chiến lược dài hạn của Công ty.
- Tổ chức đấu thầu, lập hợp đồng kinh tế về giao, nhận thầu các công trình xây lắp, thuê nhà thầu phụ. Lập giấy uỷ quyền của Tổng Giám đốc Công ty cho những người có đủ thẩm quyền ký kết hợp đồng giao nhận thầu các công trình xây lắp, mua sắm vật tư, máy móc, thiết bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh của Công ty theo đúng quy định của nhà nước.
- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty về việc thực hiện các chế độ tài chính của Nhà nước. Thực hiện chức năng kiểm soát viên của nhà nước về mặt tài chính tại Công ty.
- Tổ chức hạch toán, kế toán, quản lý và sử dụng các nguồn lực vào sản xuất kinh doanh.
- Giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh, đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả.
- In ấn, phát hành hoá đơn (giá trị gia tăng), quản lý cuống hoá đơn đã phát hành, theo dõi, tổng hợp và báo cáo kết quả thu chi vào hệ thống tài khoản của Công ty theo định kỳ tháng, quý, năm.
- Tổ chức hạch toán, kế toán toàn Công ty, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc Công ty và Nhà nước về tính pháp lý, tính chính xác của toàn bộ hoạt động kế toán tài chính theo pháp luật kế toán thống kê của Nhà nước.
- Thực hiện nghiêm chỉnh chế độ báo cáo, quyết toán, phân tích kết quả sản xuất kinh doanh theo định kỳ và đúng quy định của Nhà nước.
- Phối hợp với các phòng ban liên quan xây dựng kế hoạch năm, dài hạn phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thực hiện công tác kiểm soát viên của Nhà nước tại công ty

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Kiểm tra các đơn vị trực thuộc trong việc quản lý, thu, chi, sử dụng các loại quỹ, vốn (đặc biệt bằng tiền) và hệ thống tài sản cố định của toàn Công ty.
- Phổ biến hướng dẫn kịp thời các chính sách, chế độ mới về quản lý tài chính, hạch toán kế toán của Nhà nước đến các đơn vị trực thuộc trong toàn Công ty.
- Xây dựng và kiểm soát việc thực hiện các định mức chi phí sản xuất trong toàn Công ty trên cơ sở chính sách, chế độ Nhà nước ban hành.
- Lập và giao kế hoạch chi phí sản xuất hàng năm cho các đơn vị trực thuộc Công ty.
- Xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện việc thu nộp ngân sách theo quy định của Nhà nước.

▪ **Phòng Kỹ thuật Vật tư**

- Giúp Tổng Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các giải pháp về khoa học và kỹ thuật, công nghệ trong quản lý sản xuất kinh doanh; quản lý, mua sắm vật tư, thiết bị, nguyên nhiên vật liệu phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhiệm vụ thiết kế kỹ thuật:

Chịu trách nhiệm quản lý toàn bộ các quy trình công nghệ sản xuất, công tác khoa học - kỹ thuật, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất của Công ty.

Xây dựng các định mức kinh tế - kỹ thuật nội bộ, xử lý sự cố kỹ thuật của các phương tiện lò thiêu và các thiết bị nâng đẩy trong lò... của Công ty.

Thiết kế và kiểm soát thiết kế các công trình mạng lưới cấp ga, điện, ống cấp nước sạch, nước thải phục vụ sản xuất và điều kiện làm việc.

Kiểm soát quá trình thi công, nghiệm thu công trình thi công lắp đặt hệ thống cấp điện, nước, nước thoát trong các công trình sửa chữa, xây dựng cơ bản.

Tham mưu giúp Ban Giám đốc Công ty chỉ đạo thực hiện các giải pháp quản lý sản xuất kinh doanh về khoa học và kỹ thuật, công nghệ trong lĩnh vực Cơ điện.

Quản lý kỹ thuật và các quy trình sản xuất vận hành máy móc thiết bị liên quan đến lĩnh vực điện, cơ điện, áp dụng các tiến bộ KHKT vào sản xuất của công ty.

Xây dựng và quản lý các định mức kinh tế - kỹ thuật nội bộ, quy trình vận hành, bảo dưỡng máy móc thiết bị của công ty.

Lập kế hoạch tiêu thụ điện năng hàng năm, kế hoạch dài hạn của toàn Công ty. Đánh giá, phân tích hiệu quả điện năng tiêu thụ từng tháng, quý, năm.

Nhiệm vụ cung ứng Vật tư:

Lập kế hoạch khai thác vật tư, hàng hóa, nhiên liệu phục vụ sản xuất theo hàng năm, kế hoạch dài hạn của toàn Công ty.

Tổ chức tiếp nhận và chịu trách nhiệm về chất lượng vật tư mua vào, quản lý và kiểm soát hệ thống kho, bãi vật tư, cấp phát vật tư, theo dõi và tổng hợp báo cáo tình hình cung cấp, sử dụng vật tư của toàn Công ty theo định kỳ tháng, quý, năm.



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Theo dõi, chăm sóc chất lượng kỹ thuật các phương tiện xe ô tô và xe chuyên dùng của Công ty phục vụ việc chuyên chở vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất kinh doanh phục vụ của Công ty.

Khai thác, nghiên cứu tìm kiếm nguồn hàng và các nhà cung cấp ổn định, có chất lượng, giá cả phù hợp đảm bảo cho việc sản xuất kinh doanh của Công ty.

Tổ chức kiểm kê vật tư theo định kỳ của nhà nước quy định, thông báo kịp thời giá vật tư mua vào tới các đơn vị trong toàn công ty đáp ứng kịp thời cho sản xuất.

▪ **Phòng Hợp đồng Nghiệp vụ tang.**

- Giúp Tổng Giám đốc Công ty nghiên cứu, tổ chức thực hiện chiến lược thị trường và định hướng kế hoạch phục vụ mai, cải, hỏa táng trong năm.

- Quản lý theo dõi sản lượng phục vụ các nhiệm vụ khai thác phục vụ, công tác phát triển khách hàng.

- Xây dựng kế hoạch ký kết các hợp đồng phục vụ, trình dự thảo về các quy trình thực hiện, định hướng phát triển khách hàng theo các chương trình dài hạn, ngắn hạn; Tổng hợp và lập báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch từng tháng, quý, năm cho toàn Công ty.

- Theo dõi quy trình phát triển khách hàng, thẩm định hồ sơ khách hàng, viết và cấp hợp đồng phục vụ các khách hàng, theo dõi và quản lý khách hàng trong toàn Công ty.

- Kiểm tra theo dõi việc thực hiện các công đoạn phục vụ cho 1 khách hàng, trên 1 hợp đồng đối với các đơn vị nội bộ cùng kết hợp nghiệp vụ phục vụ trong toàn công ty.

- Tiếp nhận thông tin và xử lý các khiếu nại của khách.

- Nghiên cứu thị trường, lập và trình duyệt phương án mở rộng thị trường, chiến lược quảng bá chất lượng phục vụ, quy trình giao tiếp và chăm sóc khách hàng.

* **Phòng Thẩm định:** Thẩm định các dự án đầu tư xây dựng thuộc vốn của Công ty.

▪ **Đơn vị cơ sở SXKD trực thuộc Công ty:**

Ban quản lý Nghĩa trang Ninh Hải, Nghĩa trang Phi Liệt, Đài hỏa thân hoàn vũ, Đài Tưởng niệm các Anh Hùng Liệt Sĩ, Đội Vận tải - 05 đơn vị trực thuộc Công ty - ở các địa bàn khác nhau và có một số các nghiệp vụ chuyên môn khác nhau trong cùng một quy trình phục vụ.

- Tham mưu giúp Tổng Giám đốc Công ty lập và quản lý các khu hàng mộ, cảnh quan khuôn viên đơn vị và các công trình kiến thiết trên mặt bằng của đơn vị.

- Trực tiếp tiếp nhận phục vụ các HĐ mai táng, cải táng, hỏa táng; chăm sóc phần mộ của nhân dân.

- Tổ chức giám sát, nghiệm thu kỹ thuật, chất lượng phục vụ từng hợp đồng, từng khách hàng theo đúng các quy định của nhà nước và công ty.

1020
CỔ
CỔ
LỊCH V
HẢI
THÂN

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Đài Tưởng niệm các AHLS trực tiếp tiếp nhận phục vụ các lễ viếng Đài của Lãnh đạo các cấp ngành; Chăm sóc vườn cây hoa cảnh và dâng hương hoa tưởng niệm các AHLS theo nghi lễ truyền thống và qui định của Thành phố, của nhà nước.
- Đội Vận tải điều hành hoạt động của đoàn xe ô tô theo các HĐ đã ký phục vụ Nhân dân trong và ngoài Thành phố, đảm bảo an toàn, đúng giờ, đúng quy định tham gia giao thông và đặc thù phục vụ tang hiếu.
- Trực tiếp tiếp nhận các hạng mục, công trình, dây chuyền SXKD phục vụ và các hệ thống kho bãi, điện, nước, nước thải...với các chi tiết hướng dẫn quản lý, sử dụng, bảo quản, khắc phục sự cố cụ thể...
- Lập kế hoạch phục vụ nhiệm vụ và các loại kế hoạch đặc thù khác trong quá trình sản xuất kinh doanh của đơn vị để trình Công ty duyệt.
- Có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch Công ty giao hàng năm.
- Được phép ký kết các hợp đồng kinh tế khi có sự uỷ quyền của Tổng Giám đốc Công ty theo phân cấp quản lý của Công ty đối với các đơn vị trực thuộc.
- Thay mặt Công ty chấp hành các quy định với các cấp chính quyền địa phương quản lý trên địa bàn.
- Có trách nhiệm đảm bảo thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách của nhà nước đối với người lao động, ổn định đời sống về vật chất, tinh thần và việc làm cho công nhân viên chức thuộc đơn vị mình quản lý.

4. Danh sách cổ đông

4.1. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần

Bảng số 1: Danh sách cổ đông lớn tại 02/06/2015

STT	Tên cổ đông	Giấy CN ĐKKD/ Số CMND	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
1	Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng	Số 1061/QĐ-CT ngày 21/05/2015 của UBND thành phố Hải Phòng	Số 18, đường Hoàng Diệu, quận Hồng Bàng, Hải Phòng	2.838.000	64,5%
2	Công ty TNHH Đầu tư CT và Thương mại Hoàng Phát.	Số 0200657314 do Sở KH-ĐT thành phố Hải Phòng cấp ngày 21/05/2015	Số 36 Đinh Tiên Hoàng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng, Hải Phòng	440.000	10%
3	Nguyễn Hồng Lê	Số 030732634 do CA Hải	Số 3/26 Hào Khê-Khu E, Cát Bi, Hải	234.600	5,33%

092
NG 1
PHẢ
JMAI
PHÒN
TP. H

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

STT	Tên cổ đông	Giấy CN ĐKKD/ Số CMND	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
		Phòng cấp ngày 10/05/2011	An, Hải Phòng		
Tổng Cộng				3.512.600	79,83%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 25/07/2016 của Công ty)

4.2. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ

Công ty không đăng ký cổ đông sáng lập khi chuyển đổi từ doanh nghiệp nhà nước sang hoạt động theo hình thức Công ty cổ phần.

4.3. Cơ cấu cổ đông

Bảng số 2: Cơ cấu cổ đông của Công ty tại ngày 25/07/2016

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu trên vốn điều lệ
1	Cổ đông trong nước	211	4.400.000	100%
1.1	Tổ chức	2	3.278.000	74,5%
1.2	Cá nhân	209	1.122.000	25,5%
2	Cổ đông nước ngoài	00	00	00
2.1	Tổ chức	00	00	00
2.2	Cá nhân	00	00	00
3	Cổ phiếu quỹ	00	00	00
Tổng Cộng		211	4.400.000	100%

(Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 25/07/2016 của Công ty)

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của công ty đăng ký giao dịch, những công ty mà công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đăng ký giao dịch.

5.1. Danh sách Công ty mẹ của Công ty đăng ký giao dịch.

Không có.

5.2. Danh sách Công ty con của Công ty đăng ký giao dịch.

Không có.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

5.3. Danh sách những Công ty mà Công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối.

Không có.

5.4. Danh sách những Công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty đăng ký giao dịch.

Không có.

6. Hoạt động kinh doanh

Sản phẩm, dịch vụ chính của công ty:

- Tư vấn về thủ tục, nghi thức tổ chức lễ tang, cung cấp các dịch vụ và phục vụ tổ chức lễ tang tại Nhà lễ tang và gia đình tang chủ.
- Tổ chức các dịch vụ mai táng, hỏa táng, cải táng tại nghĩa trang Ninh Hải - Đài H hóa Thân Hoàn Vũ, nghĩa trang Phi Liệt.
- Quản lý, duy tu chăm sóc các phần mộ tại 2 nghĩa trang Ninh Hải, nghĩa trang Phi Liệt, quản lý tro cốt tại Đài hỏa thân hoàn vũ.
- Phục vụ vận tải chở thi hài, hải cốt, đưa gia đình và thân nhân đi đưa tang và các hoạt động dịch vụ vận tải thông thường khác đáp ứng yêu cầu của nhân dân.
- Xây dựng các công trình tâm linh tại nghĩa trang, xây cất, lắp ghép các phần mộ tại nghĩa trang.
- Thực hiện các hợp đồng thi công di chuyển các phần mộ từ các dự án xây dựng phát triển đô thị của Thành Phố và các nghĩa trang phải di dời.
- Sản xuất, kinh doanh dịch vụ các sản phẩm hàng hóa phục vụ việc tang như quan tài, tiểu quách, bình quách đựng tro cốt gốm sứ, sành, đồ khâm liệm, đồ tùy táng, đồ thờ cúng...từ thông thường đến cao cấp.

Bảng số 3: Cơ cấu doanh thu thuần của Công ty giai đoạn 2014 – 9 tháng đầu năm 2016

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Doanh thu theo các lĩnh vực	Năm 2014		Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015		Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015		9 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	Tỷ trọng/D TT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT	Giá trị	Tỷ trọng/ DTT
	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	69.779	100	28.384	100%	50.411	100%	56.533	100%
1	Doanh thu thuần từ bán hàng hóa	25.105	35,98	10.764	37,92	18.683	37,06	25.359	44,86

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

2	Doanh thu thuần từ bán thành phẩm	5.161	7,39	2.833	9,98	6.301	12,50	2.056	3,64
3	Doanh thu thuần từ cung cấp dịch vụ	39.513	56,63	14.787	52,10	25.427	50,44	29.118	51,50

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán Năm 2014, Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015 của Công ty TNHH MTV Phục vụ Mai Táng và BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015, BCTC tự lập Quý 3/2016 của CTCP Phục vụ Mai Táng Hải Phòng)

Bảng số 4: Cơ cấu Lợi nhuận gộp của Công ty giai đoạn 2014 - 9 tháng đầu năm 2016

Đơn vị tính: triệu đồng

T T	Lợi nhuận	Năm 2014		Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015		Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015		9 tháng đầu năm 2016	
		Giá trị	% /DTT	Giá trị	% /DTT	Giá trị	% /DTT	Giá trị	% /DTT
	Lợi nhuận gộp từ bán hàng và cung cấp dịch vụ	15.394	22,06	11.729	41,33	15.073	29,90	16.361	100%
1	Lợi nhuận gộp từ bán hàng hóa	12.532	17,96	5.202	18,32	8.745	17,34	12.043	73,61
2	Lợi nhuận gộp từ bán thành phẩm	3.590	5,14	1.372	4,83	4.852	9,62	512	3,13
3	Lợi nhuận gộp từ cung cấp dịch vụ	(728)	(1,04)	5.155	18,17	1.476	2,93	3.806	23,26

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán Năm 2014, Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015 của Công ty TNHH MTV Phục vụ Mai Táng và BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015, BCTC tự lập Quý 3/2016 của CTCP Phục vụ Mai Táng Hải Phòng)

7. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong 2 năm gần nhất

Bảng số 5: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh giai đoạn 2015 - 2016

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2014	Giai đoạn 01/01/2015 –	Giai đoạn 02/6/2015 –	%Tăng/ Giảm	9 tháng đầu năm 2016
----------	----------	---------------------------	--------------------------	----------------	-------------------------

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

		01/6/2015	31/12/2015		
1. Tổng giá trị tài sản	75.605	85.352	86.950	/	93.989
2. Vốn chủ sở hữu	35.583	44.000	44.228	/	48.317
3. Doanh thu thuần	69.779	28.384	50.412	/	56.533
4. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	5.382	5.677	6.779	/	6.027
5. Lợi nhuận khác	(21)	(123)	(334)	/	(150)
6. Lợi nhuận trước thuế	5.361	5.554	6.445	/	5.877
7. Lợi nhuận sau thuế	4.100	4.332	4.560	/	4.545
8. Giá trị sổ sách (%)	/	/	10.051	/	12.117
9. Tỷ lệ trả cổ tức (%)	/	/	79,98	/	/

(Nguồn: BCTC kiểm toán Năm 2014, Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015 của Công ty TNHH MTV Phục vụ Mai Táng và BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015, BCTC tự lập Quý 3/2016 của CTCP Phục vụ Mai Táng Hải Phòng)

Ghi chú: Công ty bắt đầu chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần chính thức từ 02/06/2015, do đó, không tính giá trị sổ sách và các chỉ tiêu liên quan.

8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

8.1. Vị thế của công ty trong ngành

Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước và là đơn vị phụ trách cung cấp các dịch vụ công ích về mai táng, hỏa táng trên địa bàn Thành phố Hải Phòng cũng như các khu vực phụ cận nên Công ty, do đó, Công ty luôn giữ mối quan hệ với các cơ quan ban ngành của các địa phương. Đây là điều kiện thuận lợi cho Công ty để mở rộng và phát triển hoạt động của mình.

- Công ty được sự quan tâm, tạo điều kiện của Thành ủy, HĐND, UBND thành phố, các sở, ban ngành của tỉnh và chính quyền các địa phương đã tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình hoạt động của Công ty.
- Công ty hiện là một trong những doanh nghiệp chuyên ngành hàng đầu trong lĩnh vực mai táng, hỏa táng của Việt Nam, với Công nghệ hỏa táng hiện đại, tiên tiến nhất trong khu vực miền Bắc.
- Tập thể CBCNV Công ty luôn đoàn kết nhất trí, gắn bó với nghề nghiệp, có kinh nghiệm trong công tác, được trải nghiệm qua thực tế nhiều năm qua.
- Trên cơ sở kế thừa thành tựu về sản xuất kinh doanh có hiệu quả từ các năm trước, Công ty luôn giữ được truyền thống đoàn kết, uy tín và không ngừng nâng cao vị thế trên thị trường.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Nhiệm vụ kinh doanh dịch vụ chuyên ngành, các sản phẩm hoạt động công ích ngày càng được nâng cao, cải thiện. Do vậy, Công ty ngày càng nhận được sự tin tưởng của các cấp lãnh đạo Thành phố, sự hài lòng, ủng hộ của khách hàng.

8.2. Triển vọng phát triển của ngành

Từ tháng 4-2008, Chính phủ đã ban hành Nghị định 35/2008 quy định về hoạt động xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang trên lãnh thổ Việt Nam. Theo đó, việc xây dựng và khai thác nghĩa trang sẽ chính thức là một ngành kinh doanh, cá nhân và doanh nghiệp có quyền xây dựng và kinh doanh nghĩa trang với nhiều ưu đãi đặc biệt.

Tinh thần chung của Nghị định là đẩy mạnh xã hội hóa việc xây dựng và khai thác nghĩa trang. Nhà nước khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư xây dựng nghĩa trang và khai thác kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Các tổ chức và cá nhân đầu tư xây dựng nghĩa trang sẽ được Nhà nước dành cho những hỗ trợ rất lớn như:

- Cấp đất xây dựng nghĩa trang lâu dài và không thu tiền sử dụng đất;
- Hỗ trợ xây dựng các công trình hạ tầng ngoài hàng rào;
- Hỗ trợ một phần hoặc toàn bộ kinh phí đền bù, giải phóng mặt bằng tùy theo quy mô, hình thức đầu tư, công nghệ được áp dụng và tác động đến môi trường của dự án;
- Hỗ trợ đầu tư và hưởng ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.
- Về quy hoạch, địa điểm xây dựng nghĩa trang cần bảo đảm phù hợp với các điều kiện địa hình, điều kiện địa chất, địa chất thủy văn và khả năng khai thác quỹ đất. Nhà nước cũng khuyến khích việc xây dựng các nghĩa trang phục vụ cho nhiều địa phương khác nhau – tức không phân biệt nghĩa trang của địa phương này, địa phương khác, người chết từ nơi này có thể đem đi an táng ở địa phương khác. Điều này tạo nên sự cạnh tranh về chất lượng giữa các nghĩa trang và hình thành một sân chơi bình đẳng giữa các doanh nghiệp.

Chính vì vậy, trong tương lai khi việc mai táng, hỏa táng được quy hoạch cụ thể, triển vọng phát triển của ngành là rất lớn về cả quy mô và chất lượng.

9. Chính sách đối với người lao động

9.1. Số lượng người lao động trong công ty

Bảng số 6: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 30/11/2016

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
Tổng số	223	100%
1. Phân theo trình độ lao động		
- Trình độ Đại học và trên đại học	74	33,18%
- Trình độ cao đẳng	10	4,48%
- Trình độ trung cấp	46	20,63%
- Lao động phổ thông	93	41,71%
2. Phân theo loại hợp đồng		

US3
[NG]
PHÁP
U MAI
PHỒ
TP. 1

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Lao động không thuộc diện ký HĐLĐ (Nhà nước bổ nhiệm)	1	0,45%
Lao động làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn	221	99,1%
Lao động làm việc theo HĐLĐ xác định thời hạn từ 1 đến 3 năm	1	0,45%
Lao động làm việc theo mùa vụ, theo công việc nhất định dưới 12 tháng	0	00%
Tạm hoãn HĐLĐ thực hiện nghĩa vụ quân sự	0	00%
3. Phân theo giới tính		
Lao động Nam	146	65,47%
Lao động Nữ	77	34,53%

(Nguồn: Công ty cổ phần Phục vụ Mai táng Hải Phòng)

9.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

❖ Chính sách đào tạo

Nhìn chung, Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng có đội ngũ lãnh đạo và quản lý được đào tạo chính quy, cơ bản, nhiều kinh nghiệm chuyên môn về dịch vụ mai táng, nhanh nhạy trong cơ chế thị trường; đội ngũ công nhân lao động lành nghề trong các thao tác nghiệp vụ, có tính kỷ luật đảm nhận được các chức danh cụ thể trong dây chuyền sản xuất, tạo năng suất cao để đáp ứng được nhu cầu cung cấp dịch vụ mai táng trên thị trường.

Lao động của Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng đều thông qua đào tạo để đáp ứng công việc theo kế hoạch tuyển dụng, đào tạo và huấn luyện. Công tác đào tạo và đào tạo lại hàng năm được thực hiện chủ yếu tại doanh nghiệp cho lực lượng lao động trực tiếp giản đơn. Riêng lao động cần nâng cao tay nghề khi phát sinh quy trình công nghệ mới đều được gửi đi đào tạo nâng cao tay nghề trực tiếp tại cơ sở đào tạo chuyên nghiệp có trang thiết bị kỹ thuật phù hợp, đây là chính sách nâng cao năng suất lao động trong chiến lược quản lý phát triển nguồn nhân lực của Công ty.

❖ Chính sách lương thưởng, trợ cấp

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

Mức lương bình quân 2 năm gần nhất:

Chỉ tiêu	Đơn vị	2014	2015
Mức lương bình quân	Đồng/người /tháng	7.000.000	9.100.000

(Nguồn: Công ty cổ phần Phục vụ Mai táng Hải Phòng)

10. Chính sách cổ tức

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng. Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng quyết định mức chi trả cổ tức và hình thức chi trả cổ tức hàng năm từ lợi nhuận giữ lại của Công ty. Ngày 14/04/2015, Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng thông qua kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 2015-2017 như sau:

Bảng số 7: Kế hoạch chi trả cổ tức giai đoạn 2015 - 2017

Năm	Đơn vị	2015	2016	2017
Tỷ lệ cổ tức chi trả từ lợi nhuận sau thuế	%	5,1	5,4	5,7

(Nguồn: Công ty cổ phần Phục vụ Mai táng Hải Phòng)

Năm 2015, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền 7 tháng năm 2015, tỷ lệ cổ tức chi trả là 8,29%, tức là mỗi cổ phần nhận được 8,29 đồng.

11. Tình hình tài chính

11.1. Các chỉ tiêu tài chính cơ bản

a) Trích khấu hao tài sản cố định

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

- Nhà cửa, vật kiến trúc: 15-50 năm
- Máy móc thiết bị: 8 năm
- Phương tiện vận tải: 10 năm
- Thiết bị, dụng cụ quản lý: 8 năm

b) Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Công ty hiện nay không có khoản nợ quá hạn nào, các khoản nợ phải trả ngắn và trung hạn đều được Công ty thanh toán đúng hạn

c) Các khoản phải nộp ngân sách nhà nước

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Công ty luôn nộp đầy đủ và nghiêm túc các khoản thuế theo quy định của Nhà nước. Số dư thuế và các khoản phải nộp Nhà nước của Công ty như sau:

Bảng số 8: Các khoản còn phải nộp Ngân sách của Công ty

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2014	01/06/2015	31/12/2015	30/09/2016
Thuế giá trị gia tăng	32.087.424	164.289.478	211.293.997	88.817.228
Thuế Thu nhập doanh nghiệp	1.359.547.174	(674.533.761)	928.103.809	563.254.270
Thuế thu nhập cá nhân	4.156.000	(22.917.601)	11.001.000	-211.935.482
Tổng cộng	1.395.790.598	-506.161.884	1.150.398.806	440.136.016

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015 của Công ty TNHH MTV Phục vụ Mai Táng và BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015, BCTC tự lập Quý 3/2016 của CTCP Phục vụ Mai Táng Hải Phòng)

d) *Trích lập các Quỹ theo luật định*

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định của Luật doanh nghiệp và theo Điều lệ Công ty. Theo đó, HĐQT có trách nhiệm xây dựng phương án phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ của Công ty để trình ĐHCĐ quyết định.

Bảng số 9: Số dư các quỹ của Công ty của Công ty

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2014	01/06/2015	31/12/2015	30/09/2016
Quỹ đầu tư phát triển	-	-	228.024.394	228.024.394
Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.427.448.642	-	286.840.184	102.442.184
Tổng cộng	2.427.448.642	-	514.864.578	330.466.578

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015 của Công ty TNHH MTV Phục vụ Mai Táng và BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015, BCTC tự lập Quý 3/2016 của CTCP Phục vụ Mai Táng Hải Phòng)

e) *Tổng dư nợ vay*

Đến thời điểm hiện tại, Công ty không có các khoản dự nợ vay ngắn hạn và dài hạn từ vay ngân hàng và vay các tổ chức.

f) *Tình hình công nợ hiện nay*

Tình hình các khoản Công nợ phải thu của Công ty qua các năm như sau:

Bảng số 10: Các khoản phải thu của Công ty

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2014	01/06/2015	31/12/2015	30/09/2016
Phải thu ngắn hạn	945.256.393	1.298.857.179	5.185.212.442	5.837.905.764
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	5.185.000	402.093.000	57.736.000	-
Trả trước cho người bán ngắn hạn	17.760.000	16.850.000	-	339.562.000
Phải thu về cho vay ngắn hạn	-	-	4.810.000.000	5.210.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	922.311.393	779.702.180	246.050.004	275.299.500
Tài sản thiếu chờ xử lý	-	-	71.426.438	13.044.264
Phải thu dài hạn	-	-	-	-
Tổng cộng	945.256.393	1.198.645.180	5.185.212.442	5.837.905.764

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015 của Công ty TNHH MTV Phục vụ Mai Táng và BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015, BCTC tự lập Quý 3/2016 của CTCP Phục vụ Mai Táng Hải Phòng)

Bảng số 11: Các khoản phải trả của Công ty

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	31/12/2014	01/06/2015	31/12/2015	30/09/2016
I. Nợ Ngắn hạn	17.141.827.243	17.269.091.288	41.055.469.340	40.674.900.496
Phải trả cho người bán ngắn hạn	5.993.962.533	4.512.478.616	5.583.617.251	4.870.103.573
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	-	-	21.854.482.481	27.018.829.290
Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	1.395.790.598	164.289.478	1.150.398.806	652.071.498
Phải trả cho người lao động	2.292.091.000	1.615.111.000	2.105.490.000	-
Chi phí phải trả ngắn hạn	4.217.852.000	-	-	4.881.962.500

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Phải trả ngắn hạn khác	814.682.470	11.337.212.194	7.877.901.118	3.149.491.451
Dự phòng phải trả ngắn hạn	-	-	2.196.739.500	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	2.427.448.642	-	286.840.184	102.442.184
II. Nợ Dài hạn	22.918.248.051	-	-	-
Doanh thu chưa thực hiện	22.918.248.051	22.181.180.421	-	-
Tổng cộng	40.060.075.294	39.450.271.709	41.055.469.340	40.674.900.496

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015 của Công ty TNHH MTV Phục vụ Mai Tàng và BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015, BCTC tự lập Quý 3/2016 của CTCP Phục vụ Mai Tàng Hải Phòng)

11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Bảng 12: Các chỉ tiêu tài chính của Công ty

Các chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2014	Giai đoạn 01/01/2015 đến 01/06/2015	Giai đoạn 02/06/2015 đến 31/12/2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
Hệ số thanh toán ngắn hạn: (= TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,12	1,14	1,19
Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho) Nợ ngắn hạn	Lần	0,79	0,59	0,623
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	52,99%	46,22%	47,22%
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	112,70%	85,94%	89,46%
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho BQ	Lần	2,75	0,74	1,56

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	0,96	0,35	0,59
<u>Doanh thu thuần</u> Tổng tài sản BQ				
4. Chi tiêu về khả năng sinh lời				
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	5,88%	16,07%	9,05%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	11,86%	11,46%	10,34%
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	5,64%	5,67%	5,29%
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	7,71%	23,88%	13,45%

(Nguồn: BCTC kiểm toán Năm 2014, Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015 của Công ty TNHH MTV Phục vụ Mai Táng và BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015, BCTC tự lập Quý 3/2016 của CTCP Phục vụ Mai Táng Hải Phòng)

12. Tài sản

Tại thời điểm 31/12/2015, giá trị các tài sản cụ thể của Công ty như sau:

Bảng số 12: Tài sản cố định hữu hình của Công ty tại thời điểm 31/12/2015

STT	Chỉ tiêu	Nguyên giá	GTCL	%GTCL/NG
I	TSCĐ hữu hình	59.425.288.111	30.659.909.957	51,59%
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	30.170.034.817	15.544.978.489	51,52%
2	Máy móc, thiết bị	15.434.191.494	10.538.777.674	68,28%
3	Phương tiện vận tải	13.216.581.800	4.138.852.361	31,32%
4	Thiết bị DCQL	604.480.000	437.301.433	72,34%
II	TSCĐ vô hình	-	-	-
1	Quyền sử dụng đất	-	-	-
	Tổng cộng	59.425.288.111	30.659.909.957	-

(Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015 của CTCP Phục vụ mai tang Hải Phòng)

Bảng số 13: Chi phí xây dựng cơ bản dở dang đến thời điểm 31/12/2015 của Công ty

Đơn vị tính: Đồng

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

Nội dung	02/06/2015	31/12/2015
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	180.000.000	152.049.000

(Nguồn: BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015 của CTCP Phục vụ mai táng Hải Phòng)

13. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Kế hoạch sản xuất kinh doanh trên đã được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng thông qua.

Bảng số 14: Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm 2016 – 2017

Chỉ tiêu	Năm 2016		Năm 2017	
	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2015	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016
Vốn điều lệ (Tr.đồng)	44.000	/	44.000	/
Doanh thu thuần (Tr.đồng)	69.699	2,00%	71.093	2,00%
Lợi nhuận sau thuế (Tr.đồng)	2.960	5,60%	3.122	5,47%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (%)	4,25	/	4,39	/
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	6,73	/	7,10	/
Cổ tức (%)	5,4	/	5,7	/

(Nguồn: Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng)

⚡ Căn cứ để đạt được doanh thu, lợi nhuận và cổ tức nói trên:

- Công ty sẽ thực hiện cơ cấu lại các khoản nợ. Đồng thời giúp các chủ nợ của Công ty có thể chuyển hình thức đầu tư bằng cách sở hữu cổ phiếu Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng, tăng cường sự gắn bó lâu dài giữa Công ty với các Chủ nợ.
- Công ty không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ hiện có, đồng thời có kế hoạch mở rộng phát triển các dịch vụ một cách rõ ràng, cụ thể. Việc xây dựng các phương án được chuẩn bị kỹ lưỡng về cả mặt định tính và định lượng, điều đó góp phần giảm thiểu rủi ro khi triển khai dự án.
- Được sự hỗ trợ từ phía UBND thành phố Hải Phòng, Công ty có cơ sở để mở rộng việc xây dựng, triển khai các phương án kinh doanh, dẫn đến việc hiệu quả kinh doanh được đảm bảo, góp phần tạo doanh thu tối đa.
- Công ty không ngừng nghiên cứu các giải pháp kỹ thuật, công nghệ, giải pháp về yếu tố con người để giảm tối đa chi phí, nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả kinh doanh.



H.Đ.Đ. - 03 - 1.0.0

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch 2016: Do đặc thù sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, doanh thu hàng năm tập trung lớn vào quý 4. Bên cạnh đó, với đến hết 9 tháng đầu năm 2016, công ty đạt 56.533 triệu đồng doanh thu thuần, đạt 81,11% so với kế hoạch năm 2016; LNST đạt 4.545 triệu đồng tương đương 153,55% kế hoạch năm 2016. Theo đó, việc đạt được kế hoạch năm 2016 là hoàn toàn khả thi.

14. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng

Không có.

15. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Với đặc thù về ngành nghề mai táng, hỏa táng, Công ty nhận thức rõ tầm quan trọng của các dịch vụ cung cấp đến đời sống cũng như văn hóa của khu vực miền Bắc nói chung và thành phố Hải Phòng nói riêng. Với những thành tựu đã đạt được trong những năm qua, Công ty đã xây dựng kế hoạch mở rộng đầu tư, xây dựng cơ bản, mua sắm các máy móc thiết bị hiện đại nhằm hài hòa lợi ích của người dân và kế hoạch tăng trưởng của Công ty đồng thời vẫn đảm bảo duy trì các nét văn hóa truyền thống đặc thù của ngành nghề mai táng.

Mục tiêu hoạt động của công ty sau khi cổ phần hóa là tập trung vào các lĩnh vực mai táng, hỏa táng, kinh doanh các mặt hàng Phục vụ mai táng, hỏa táng gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng, cơ bản hình thành mô hình tăng trưởng ổn định theo chiều sâu, bảo đảm chất lượng, nâng cao hiệu quả và năng lực cạnh tranh của lĩnh vực mai táng, hỏa táng.

Công ty đã xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, mua sắm máy móc, trang thiết bị Phục vụ mai táng từ nguồn vốn chủ sở hữu nhằm mục đích tiết kiệm chi phí đầu tư, tăng lợi nhuận từ hoạt động sản xuất của Công ty.

16. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

II. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Cơ cấu, thành phần và hoạt động Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị của Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng có 05 (năm) thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 (năm) năm và thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Cơ cấu Hội đồng quản trị gồm có:

- 01 Chủ tịch Hội đồng quản trị
- 04 Thành viên Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị của Công ty

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Hồng Lê	Chủ tịch Hội đồng quản trị (Thành viên HĐQT không điều hành)



01/02/2016

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

2	Trần Văn Phú	Thành viên Hội đồng quản trị <i>(Thành viên HĐQT điều hành)</i>
3	Vũ Văn Phong	Thành viên Hội đồng quản trị <i>(Thành viên HĐQT điều hành)</i>
4	Bùi Thị Tuấn	Thành viên Hội đồng quản trị <i>(Thành viên HĐQT điều hành)</i>
5	Phan Mạnh Dũng	Thành viên Hội đồng quản trị <i>(Thành viên HĐQT không điều hành)</i>

✦ **Thông tin cụ thể của các thành viên Hội đồng quản trị như sau:**

- 1.1. Họ và tên :** Nguyễn Hồng Lê
- Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh: : 14/02/1969
 - Nơi sinh : Phường Trại Cau, quận Lê Chân, TP Hải Phòng
 - Số CMND : 030732634
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : Số 4A lô B30 Khu E Cát Bi, Ngõ Quyền, TP Hải Phòng
 - Điện thoại : 0903.213.381
 - Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ Quản trị kinh doanh
 - Quá trình công tác :
- + Từ T12/1988 – T9/1992 : Nhân viên bảo vệ Công ty Phục vụ Mai táng
 - + Từ T10/1992 - T6/1996 : Cán bộ Phòng Nghiệp vụ Việc tang Công ty Phục vụ mai táng
 - + Từ T7/1996 - T2/2004 : Phó trưởng ban BQL Nghĩa trang Ninh Hải Công ty Phục vụ mai táng
 - + Từ T3/2004 – T7/2006 : Trưởng ban BQL Đài Hóa Thân Hoàn Vũ Công ty Phục vụ mai táng.
 - + Từ T8/2006 – T12/2007 : Trợ lý Ban Giám đốc Công ty Công ty Phục vụ mai táng.
 - + Từ T1/2008 - T7/2010 : Phó Giám đốc Công ty Công ty Phục vụ mai táng.
 - + Từ T8/2010 - T3/2012 : Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
 - + Từ T4/2012 – T5/2015 : Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng

3201
 CỘP
 CỘP
 C V U
 I A I P
 I N Y I

01/2015 - 01/2016 - 01/2017 - 01/2018

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

+ Từ T6/2015 – T10/2016	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
+ Từ T11/2016 – đến nay	:	Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ Trong đó:	:	1.312.600 cổ phần – chiếm 29,83% VDL
+ Sở hữu cá nhân	:	234.600 cổ phần, chiếm 5,33% vốn điều lệ Công ty
+ Sở hữu đại diện (Đại diện phần vốn Nhà nước – Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 1061/QĐ-CT ngày 10/6/2015)	:	1.078.000 cổ phần, chiếm 24,5% vốn điều lệ Công ty
- Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	:	Không
1.2 Họ và tên	:	Phan Mạnh Dũng
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh:	:	28/8/1972
- Nơi sinh	:	Hải Phòng
- Số CMND	:	030773647
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Số 36 Đinh Tiên Hoàng, Hoàng Văn Thụ, Hồng Bàng -Hải Phòng
- Điện thoại	:	0989.080688
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác	:	
+ Từ T11/1991- T12/2005	:	Nhân viên kế toán Công ty Phục vụ mai táng
+ Từ T1/2006 - 2009	:	Phó Giám đốc Công ty Xây dựng và Đầu tư Bạch Đằng 6 Thuộc TCT Xây dựng Bạch

11/01/2018 10:11 AM

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

		<i>Dăng.</i>
+ Từ T1/2010 -2014	:	<i>Phó Giám đốc Công ty TNHH Thương mại và Vận tải Hoàng Phát.</i>
+ Từ T1/2015 – nay	:	<i>Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát.</i>
+ Từ T6/2015- đến nay	:	<i>Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát; Thành viên HĐQT Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng</i>
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	:	Thành viên Hội đồng quản trị
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Chủ tịch kiêm Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát.
- Số lượng cổ phần nắm giữ Trong đó:	:	440.000 cổ phần, chiếm 10% vốn điều lệ Công ty
+ Sở hữu cá nhân	:	00 cổ phần
+ Sở hữu đại diện: (Đại diện sở hữu của Công ty TNHH Đầu tư công trình và Thương mại Hoàng Phát)	:	440.000 cổ phần – chiếm 10% VDL
- Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	:	Không
1.3 Họ và tên	:	Trần Văn Phú
- Giới tính	:	Nam
- Ngày tháng năm sinh:	:	09/9/1976
- Nơi sinh	:	Bệnh viện Lê Chân, TP Hải Phòng
- Số CMND	:	030956965
- Quốc tịch	:	Việt Nam
- Dân tộc	:	Kinh
- Địa chỉ thường trú	:	Số 81/1/430 Niệm Nghĩa, Lê Chân, TP Hải Phòng
- Điện thoại	:	0904.090.976

30/12
 TỶ
 IN
 TÁN
 G
 HẢI PHÒNG

H
 H
 H
 G
 H
 H

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

-	Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật
-	Quá trình công tác	:	
+	Từ T7/1995 – T10/1995	:	Công nhân lao động
+	Từ T11/1995 – T10/2000	:	Nhân viên bảo vệ
+	Từ T11/2000 – T4/2003	:	Cán bộ Phòng Nghiệp vụ Việc tang
+	Từ T5/2003 – T4/2011	:	Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ Việc tang
+	Từ T5/2011 – T5/2015	:	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng.
+	Từ T6/2015 – đến nay	:	Phó Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
-	Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	:	Phó Tổng Giám đốc, Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
-	Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
-	Số lượng cổ phần nắm giữ Trong đó:	:	683.900 cổ phần – chiếm 15,54% VDL
+	Sở hữu cá nhân	:	23.900 cổ phần – chiếm 0,54% VDL
+	Sở hữu đại diện:		
	(Đại diện phần vốn Nhà nước – Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 1061/QĐ-CT ngày 10/6/2015)	:	660.000 cổ phần – chiếm 15% VDL
-	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
-	Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
-	Lợi ích liên quan đối với công ty	:	Không
-	Người có liên quan nắm giữ cổ phần	:	Không
1.4	Họ và tên	:	Vũ Văn Phong
-	Giới tính	:	Nam
-	Ngày tháng năm sinh:	:	25/3/1971
-	Nơi sinh	:	Xã Đồng Thái, Huyện An Hải, TP Hải Phòng
-	Số CMND	:	030770445
-	Quốc tịch	:	Việt Nam
-	Dân tộc	:	Kinh
-	Địa chỉ thường trú	:	Số 6/444 Tô Hiệu, Hồ Nam, Lê Chân, TP



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

		Hải Phòng
- Điện thoại	:	0913.245.651
- Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Luật
- Quá trình công tác	:	
+ Từ T4/1989 – T2/2002	:	Nhân viên bảo vệ Công ty Phục vụ mai táng
+ Từ T3/2002 – T4/2004	:	Nhân viên Phòng Tổ chức Hành chính Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
+ Từ T5/2004 – T4/2011	:	Phó Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
+ Từ T5/2011 – T5/2015	:	Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng.
+ Từ T6/2015 – đến nay	:	Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	:	Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty kiêm Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ Trong đó:	:	714.500 cổ phần – chiếm 16,24% VDL
+ Sở hữu cá nhân	:	54.500 cổ phần – chiếm 1,24% VDL
+ Sở hữu đại diện (Đại diện phần vốn Nhà nước – Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng theo Quyết định số 1061/QĐ-CT ngày 10/6/2015)	:	660.000 cổ phần – chiếm 15% VDL
- Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty	:	Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	:	Không
1.5 Họ và tên	:	Bùi Thị Tuấn
- Giới tính	:	Nữ
- Ngày tháng năm sinh:	:	08/3/1963
- Nơi sinh	:	Xã Đông Sơn, Huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng
- Số CMND	:	030372056
- Quốc tịch	:	Việt Nam



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 19/169 Trần Nguyễn Hãn, Lê Chân, TP Hải Phòng
- Điện thoại : 0989.133.189
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác :
 - + Từ T9/1984 – T5/1996 : Kế toán Công ty Phục vụ mai táng
 - + Từ T6/1996 – T3/2001 : Phó trưởng phòng Kế toán - thống kê Công ty Phục vụ mai táng
 - + Từ T4/2001 – T11/2005 : Trưởng phòng Kế toán - thống kê Công ty Phục vụ mai táng
 - + Từ T12/2005 – T4/2011 : Kế toán trưởng Công ty Phục vụ mai táng.
 - + Từ T5/2011 – T1/2012 : Trưởng phòng Kế toán - Thống kê Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
 - + Từ T2/2012 – T5/2015 : Kế toán trưởng Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng
 - + Từ T6/2015 – đến nay : Kế toán trưởng Công ty, Thành viên HĐQT Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Kế toán trưởng Công ty, Thành viên HĐQT Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ Trong đó : 103.800 cổ phần – chiếm 2,36% VDL
 - + Sở hữu cá nhân : 103.800 cổ phần – chiếm 2,36% VDL
 - + Sở hữu đại diện : 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

2. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát của Công ty có 02 (hai) thành viên. Các thành viên của ban kiểm soát có nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm, thành viên Ban kiểm soát có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

Trong cơ cấu của Ban kiểm soát gồm có:

201
CỘI
CỎ
ICVL
HẢI
PH

1-11
1-11
1-11
1-11

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- 01 Trưởng Ban kiểm soát
- 01 Thành viên Ban kiểm soát

Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Hải Yến	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Văn Tâm	Thành viên Ban kiểm soát

Thông tin cụ thể của các thành viên Ban kiểm soát như sau:

- 2.1 Họ và tên** : Nguyễn Văn Tâm
- Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh: : 16/01/1960
 - Nơi sinh : Hải Phòng
 - Số CMND : 030171854
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : Số 2/185 Tôn Đức Thắng-Hải Phòng
 - Điện thoại : 0989093078
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế
 - Quá trình công tác :
 - + Từ năm 1984 – 1999 : Chuyên viên Sở Tài chính Hải Phòng
 - + Từ năm 2000 – 2009 : Phó trưởng phòng nghiệp vụ I, Sở Tài chính Hải Phòng
 - + Từ năm 2010- 5/2015 : Trưởng phòng nghiệp vụ I, Sở Tài chính Hải Phòng
 - + Từ 6/2015 – 10/2016 : Trưởng phòng nghiệp vụ I, Sở Tài chính Hải Phòng, Trưởng ban Kiểm soát Chuyên viên chính Phòng tài chính doanh nghiệp sở Tài chính Hải Phòng.
 - + Từ 11/ 2016 đến nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Phục vụ Mai táng Hải Phòng
 - Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát
 - Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Chuyên viên chính phòng tài chính doanh nghiệp Sở Tài chính Hải Phòng
 - Số lượng cổ phần nắm giữ : 220.000 cổ phần – chiếm 5% VDL
 - Trong đó:
 - + Sở hữu cá nhân : 00 cổ phần
 - + Sở hữu đại diện (Đại diện phần vốn Nhà nước – Ủy ban nhân dân : 220.000 cổ phần – chiếm 5% VDL

98
 99
 PH
 MA
 HỒ
 P.1

N. O. T. B. C. A. N.

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

thành phố Hải Phòng theo
Quyết định số 1061/QĐ-CT
ngày 10/6/2015)

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

2.2 Họ và tên

Nguyễn Thị Hải Yến

- Giới tính : Nữ
- Ngày tháng năm sinh: : 10/1/1972
- Nơi sinh : Xã An Bài, Huyện Quỳnh Phụ, Thái Bình
- Số CMND : 030840453
- Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh
- Địa chỉ thường trú : Số 09/232 Nguyễn Văn Linh, Dư Hàng Kênh, Lê Chân, TP Hải Phòng
- Điện thoại : 0913.246.572
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kế toán
- Quá trình công tác :
 - + Từ T12/1992 – T12/2001 : Kế toán Công ty Phục vụ mai táng
 - + Từ T1/2002 – T10/2010 : Phó trưởng phòng Kế toán thống kê Công ty Phục vụ mai táng
 - + Từ T11/2010 – T5/2015. : Kiểm soát viên Công ty Công ty TNHH MTV Phục vụ mai táng Hải Phòng
 - + Từ T6/2015 - đến nay : Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty : Thành viên Ban Kiểm soát viên Công ty Cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác : Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ Trong đó: : 14.200 cổ phần – chiếm 0,32% VDL
 - + Sở hữu cá nhân : 14.200 cổ phần – chiếm 0,32% VDL
 - + Sở hữu đại diện : 0 cổ phần

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

- Hành vi vi phạm pháp luật : Không
- Các khoản nợ đối với Công ty : Không
- Lợi ích liên quan đối với Công ty :
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu : Không

3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

Danh sách Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Phạm Xuân Thu	Tổng Giám đốc
2	Trần Văn Phú	Phó Tổng Giám đốc
3	Vũ Văn Phong	Phó Tổng Giám đốc
4	Bùi Thị Tuấn	Kế toán trưởng

Thông tin cụ thể của các thành viên Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý như

sau:

- 3.1. Họ và tên : Phạm Xuân Thu**
- Giới tính : Nam
 - Ngày tháng năm sinh: : 09/10/1973
 - Nơi sinh : Xã Đặng Cương, Huyện An Hải, TP Hải Phòng
 - Số CMND : 030873717
 - Quốc tịch : Việt Nam
 - Dân tộc : Kinh
 - Địa chỉ thường trú : Số 24/67 Hoàng Quý, Hồ Nam, Lê Chân, TP Hải Phòng
 - Điện thoại : 0903.210.514
 - Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế
 - Quá trình công tác :
- + Từ T4/1989 – T2/2002 : Nhân viên lao động tiền lương Công ty Phục vụ mai táng Hải Phòng
- + Từ T3/2002 – T4/2004 : Phó Phòng Tổng hợp Công ty Phục vụ mai táng Hải Phòng
- + Từ T5/2004 – T4/2007 : Trưởng phòng kế hoạch tổng hợp Công ty Phục vụ mai táng Hải Phòng.
- + Từ T5/2007 – T9/2010 : Trưởng phòng Tổ chức Hành chính Công ty Phục vụ mai táng Hải Phòng.
- + Từ T10/2010 – T5/2015 : Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Phục

BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT

		<i>vụ mai táng Hải phòng</i>
+ Từ T6/2015 – 10/2016	:	<i>Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Phục vụ mai táng Hải Phòng</i>
+ Từ T 11/2016 đến nay	:	<i>Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng.</i>
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	:	Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Phục vụ mai táng Hải Phòng
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	:	Không
- Số lượng cổ phần nắm giữ Trong đó:	:	24.200 cổ phần – chiếm 0,55% VDL
+ Sở hữu cá nhân	:	24.200 cổ phần – chiếm 0,55% VDL
+ Sở hữu đại diện	:	0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không
- Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
- Lợi ích liên quan đối với công ty	:	Không
- Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu	:	Không

Sơ yếu lý lịch của Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý khác được nêu chi tiết tại mục 1 Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Hội đồng quản trị.

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

Thường xuyên cập nhật các quy định pháp luật, các chủ trương, các chính sách của Nhà nước để vận dụng, triển khai thực hiện tại Công ty.

Tiếp tục nghiên cứu và đề ra các giải pháp, tổ chức triển khai kiện toàn bộ máy, hoàn chỉnh hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

Thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Thực hiện nghiêm túc Điều lệ tổ chức và hoạt động và Quy chế quản trị nội bộ của Công ty.

Hiện tại Công ty đang có 02 thành viên Ban Kiểm soát. Để tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp năm 2014, Thông tư 121/2012/TT-BTC ngày 26/07/2012 của Bộ tài chính quy định về quản trị áp dụng cho công ty đại chúng, tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Công ty sẽ tiến hành bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát theo đúng quy định hiện hành.

III. PHỤ LỤC

1. Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần;



BẢN THÔNG TIN TÓM TẮT


2. BCTC kiểm toán Giai đoạn 01/01/2015 – 01/6/2015 của Công ty TNHH MTV Phục vụ Mai Táng và BCTC kiểm toán Giai đoạn 02/6/2015 – 31/12/2015; BCTC tự lập Quý 3/2016 của CTCP Phục vụ Mai Táng Hải Phòng;
3. Bản sao Giấy đăng ký doanh nghiệp thay đổi gần nhất.

Hải Phòng, ngày tháng năm 2017



ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN PHỤC VỤ MAI TÁNG HẢI PHÒNG

CHỦ TỊCH HĐQT	TỔNG GIÁM ĐỐC	TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT	KẾ TOÁN TRƯỞNG
			
NGUYỄN HỒNG LÊ	PHẠM XUÂN THU	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	BÙI THỊ TUẤN



ĐẠI DIỆN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ HOÀNG GIA

TỔNG GIÁM ĐỐC 

TRẦN THỊ THU HƯƠNG

